

BÁO CÁO
Sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 (2014-2019)

Thực hiện Nghị quyết số 718/NQ-UBTVQH13 ngày 02/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Quyết định số 511/QĐ-TTg ngày 07/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 (2014-2019); Văn bản số 1641/BTP-PLHSHC ngày 10/5/2019 của Bộ Tư pháp về việc tổ chức sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Gia Lai báo cáo kết quả sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH HIẾN PHÁP

Gia Lai là tỉnh miền núi, vùng cao nằm ở phía Bắc của Tây nguyên, với diện tích tự nhiên 15.536,92 km², có 17 đơn vị hành chính, gồm 14 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố có 222 xã, phường, thị trấn có 34 dân tộc anh em cùng sinh sống với tổng dân số 1.582.000 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 44,38% chủ yếu là người dân tộc Jrai và Bahnar (Jrai chiếm 29,4%, Bahnar chiếm 11,84%), còn lại dân tộc khác chiếm 3,14%.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thực hiện Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Quyết định số 416/QĐ-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày 31/3/2014, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Gia Lai đã ban hành Kế hoạch số 1015/KH-UBND về tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Theo đó, tập trung quán triệt, phổ biến các văn bản của Trung ương về triển khai thi hành Hiến pháp và những nội dung cơ bản của Hiến pháp; rà soát, sửa đổi, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản pháp luật phù hợp với Hiến pháp; Xây dựng và cấp phát tài liệu tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp; giới thiệu, phổ biến nội dung, ý nghĩa của Hiến pháp đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở Kế hoạch số 1015/KH-UBND, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch truyền truyền, phổ biến Hiến pháp ở cơ quan, đơn vị và địa phương thuộc phạm vi quản lý; chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

-Nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, ngày 14/11/2014, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4501/KH-UBND về việc tổ chức cuộc thi viết “*Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Kết quả triển khai

2.1. Về hoạt động tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp

a) Kết quả đạt được

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, địa phương trong phạm vi ngành, địa bàn quản lý đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Hiến pháp năm 2013 đến cán bộ, công chức, người dân. Trong đó, tập trung các quy định về quyền chính trị; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; quy định trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường; cụ thể hóa sang các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành như pháp luật về hôn nhân - gia đình; các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; pháp luật về an ninh quốc phòng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp.

- Hình thức tuyên truyền, phổ biến đa dạng, phong phú và phù hợp với từng đối tượng thông qua hội nghị chuyên đề, hội nghị triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật, qua các phương tiện thông tin đại chúng, các ấn phẩm, tờ tin,... Cụ thể:

+ Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm:

Tổ chức Hội nghị quán triệt Hiến pháp năm 2013, hội thảo, tọa đàm, họp cơ quan, họp thôn, làng, tổ dân phố hoặc các buổi hội nghị, tập huấn, tổ chức “Ngày pháp luật”... Qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, ý nghĩa của Hiến pháp, ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành và bảo vệ Hiến pháp, pháp luật được nâng lên.

Kết quả: Đã tổ chức được 615 Hội nghị quán triệt Hiến pháp năm 2013 và Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật với hơn 26.790 người tham dự; thực hiện 184.588 buổi tuyên truyền với 4.024.338 lượt người tham dự.

+ Tổ chức cuộc thi viết “*Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” trên địa bàn tỉnh Gia Lai:

Cuộc thi viết “*Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” được triển khai sôi nổi, rộng khắp trên toàn tỉnh, thu hút được nhiều đối tượng tham gia với 69.529 bài dự thi (Trong đó: Cấp tỉnh: 3.947 bài; cấp huyện: 65.582 bài).

Kết quả đánh giá phân loại cho thấy, có rất nhiều bài dự thi được đầu tư cả về nội dung và hình thức trình bày; thể hiện sự nghiên cứu kỹ lưỡng, am hiểu sâu sắc về những quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và các bản Hiến pháp của nước ta trước đây. Trong đó có nhiều bài dự thi còn trình bày, phân tích sâu những nội dung mới của Hiến pháp năm 2013 về

quyền con người; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; về những cách thức để Nhân dân tham gia giám sát, góp ý xây dựng chính sách, pháp luật, bảo vệ an ninh, trật tự xã hội; phân tích cụ thể những quy định của Hiến pháp thể hiện tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc... Đặc biệt, có các bài dự thi được viết tay; có sự sưu tầm, cung cấp nhiều hình ảnh, tư liệu phong phú của người tham gia dự thi, của ngành, địa phương và của người dân về các hoạt động nghiên cứu, phổ biến, thi hành Hiến pháp, pháp luật.

Kết quả:Tại cuộc thi cấp tỉnh, Ban Tổ chức đã công nhận và trao giải thưởng cho **131** bài dự thi, **31** bài dự thi được gửi tham gia cuộc thi toàn quốc. Tại cuộc thi toàn quốc, tỉnh Gia Lai có **04** bài dự thi đạt giải cá nhân (**01 giải nhì** và **03 giải khuyến khích**), Ban Tổ chức của tỉnh đạt giải C đối với tập thể.

+ **Biên soạn và phát hành tài liệu:**

Trong 05 năm qua, tài liệu tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp năm 2013 được biên soạn và phát hành dưới nhiều hình thức như đề cương tuyên truyền, Sổ tay pháp luật bỏ túi, tờ gấp, bản tin, tranh áp phích... Trong công tác tuyên truyền trực tiếp, trong các hoạt động hòa giải, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, công tác giảng dạy và học tập pháp luật trong nhà trường... đều sử dụng tài liệu pháp luật để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Kết quả:Biên soạn và phát hành **554.816** tài liệu tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp năm 2013, trong đó có **41.293** tài liệu được biên dịch sang tiếng dân tộc thiểu số (Việt - Bahnar- Jrai).

+ Treo **28 pa nô** và **298 băng rôn** với nội dung khẩu hiệu “*Sóng và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*” dọc tuyến đường quốc lộ, trực đường chính, đường liên xã, liên huyện, trước trụ sở các cơ quan, đơn vị, trường học,...

+**Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, chuyên trang, chuyên mục...**

Các cơ quan báo chí địa phương, Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh-Truyền hình cấp huyện tùy theo tình hình thực tế địa phương, sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng; đồng thời biên tập tin, bài sang tiếng dân tộc thiểu số (*Bahnar và Jrai*) để phát sóng tại vùng đồng đồng bào dân tộc thiểu số; thu, phát sóng đầy đủ các chương trình của 02 đài quốc gia và Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai tuyên truyền về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;các Trạm Truyền thanh xã tiếp sóng các chương trình phát thanh của Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện để thông tin rộng rãi Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đến mọi tầng lớp nhân dân trên hệ thống truyền thanh;biên tập và phát hành nhiều tin, bài, phóng sự, chuyên mục hỏi - đáp pháp luật tuyên truyền việc triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và đăng tải các tin, bài lên các Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và địa phương...

Kết quả:Có**2.840** tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng, Đài Truyền thanh xã.

b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

- Việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn mang tính hình thức, việc xây dựng nội dung tuyên truyền, phổ biến còn chưa sâu, chưa sát và chưa phù hợp với đối tượng được tuyên truyền, phổ biến.

- Công tác phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp ở một số nơi chưa kịp thời, đầy đủ, làm ảnh hưởng đến việc tiếp cận và khai thác tài liệu về Hiến pháp của nhân dân.

2.2. Về hoạt động rà soát, ban hành văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiến pháp năm 2013

a) Kết quả đạt được

- *Kết quả tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về quyền con người:*

Triển khai Văn bản số 137/BTP-PLQT-m của Bộ Tư pháp về việc rà soát văn bản QPPL về quyền của một số nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, ngày 06/8/2014, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai đã có Báo cáo số 101/BC-STP ngày 05/9/2014 về rà soát các văn bản QPPL của tỉnh Gia Lai quy định về quyền của một số nhóm xã hội dễ bị tổn thương. Kết quả: HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 57 văn bản QPPL có liên quan đến quyền của nhóm người dễ bị tổn thương, trong đó:

+ Quy định nhóm quyền của người cao tuổi là 10 văn bản QPPL (09 Quyết định, 01 Chỉ thị).

+ Quy định nhóm quyền của phụ nữ là 08 văn bản QPPL (01 Nghị quyết, 07 Quyết định).

+ Quy định nhóm quyền của trẻ em là 25 văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành (03 Nghị quyết, 20 Quyết định, 02 Chỉ thị).

+ Quy định nhóm quyền của người khuyết tật là 09 văn bản QPPL (09 Quyết định).

+ Quy định nhóm quyền của những người thuộc các nhóm thiểu số về dân tộc, tôn giáo và ngôn ngữ là 19 văn bản QPPL (18 Quyết định, 01 Chỉ thị).

+ Quy định nhóm quyền của những người sống chung với HIV/AIDS là 08 văn bản QPPL (01 Nghị quyết, 07 Quyết định).

Đến thời điểm báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, qua rà soát và xử lý kết quả rà soát thường xuyên, đã thay thế, bãi bỏ 31/57 văn bản, còn hiệu lực 24 văn bản. Văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành phù hợp với các nguyên tắc quy định tại Hiến pháp năm 2013 và các chuẩn mực, nguyên tắc, quy định của Công ước quốc tế về việc bảo vệ quyền cho nhóm người dễ bị tổn thương.

- Kết quả tổng rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành:

Ngày 09/01/2018, UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND về hệ thống hóa văn bản QPPL định kỳ từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2018 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Kết quả: Tiến hành tổng rà soát, hệ thống

hóa 1.229 văn bản QPPL, trong đó có 868 văn bản còn hiệu lực, 361 văn bản hết hiệu lực toàn bộ và 27 văn bản hết hiệu lực một phần (*bao gồm các văn bản hết hiệu lực đã được công bố hết hiệu lực theo kết quả rà soát từ năm 2014 đến năm 2017; văn bản hết hiệu lực trước ngày 01/01/2014 chưa được công bố trong kỳ hệ thống hóa lần đầu và văn bản hết hiệu lực được rà soát trong kỳ hệ thống hóa*); 166 văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ. Đến thời điểm báo cáo, địa phương đã xử lý xong 11/166 văn bản, các văn bản còn lại đang trong quá trình xây dựng hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy trình ban hành văn bản QPPL quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

Nhìn chung, công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL của tỉnh thực hiện đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL, nội dung văn bản đảm bảo tính hợp hiến, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương. Một số văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo kết quả rà soát, hệ thống hóa là do văn bản không còn đối tượng điều chỉnh hoặc áp dụng trực tiếp quy định tại văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên (nên đề nghị bãi bỏ) hoặc căn cứ pháp lý ban hành văn bản có sự thay đổi (nên cần phải thay thế, sửa đổi, bổ sung).

b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Hiến pháp chỉ quy định những vấn đề chung, mang tính chất nền tảng, trong khi đó văn bản QPPL của địa phương chủ yếu là quy định chi tiết các nội dung được giao trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên. Do đó, việc đánh giá tính hợp hiến trong quá trình xây dựng văn bản QPPL của địa phương cũng như việc căn cứ Hiến pháp để thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL của địa phương đôi khi còn mang tính hình thức. Bên cạnh đó, trình độ, năng lực chuyên môn của cán bộ, công chức tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa đáp ứng với yêu cầu của công tác rà soát, ban hành văn bản QPPL, từ đó chưa đảm bảo hiệu quả, chất lượng của công tác này.

2.3. Về việc các cơ quan nhà nước thực hiện điều chỉnh cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định mới của Hiến pháp

a) Kết quả đạt được

Ngày 19/6/2015, Quốc hội thông qua Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH14. Theo đó, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH14 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

Việc phân cấp và ủy quyền trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn giữa UBND tỉnh cho UBND cấp dưới hoặc cơ quan, tổ chức khác, giữa Chủ tịch UBND tỉnh cho Phó Chủ tịch UBND tỉnh hoặc người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp được đẩy mạnh nhằm đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành và thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Một số văn bản liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước chưa đảm bảo tính thống nhất với hệ thống pháp luật và

không còn phù hợp với tình hình thực tiễn, chẳng hạn như: Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh... Do đó, việc triển khai thực hiện quy định có liên quan về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước tại địa phương còn nhiều bất cập, chưa thống nhất. (*Các nội dung bất cập, vướng mắc đã được địa phương báo cáo thường xuyên tại báo cáo về công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL hàng năm, Báo cáo tổng kết 05 thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ.*)

2.4. Về việc các cơ quan nhà nước triển khai các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp

a) Kết quả đạt được

Việc thi hành Hiến pháp tại các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới hình thức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật. Do đó, việc triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp tại địa phương luôn được thực hiện.

Bên cạnh đó, việc đảm bảo thi hành Hiến pháp tại địa phương còn thể hiện ở góc độ các cơ quan, đơn vị đều được bố trí cơ sở vật chất, trụ sở làm việc và kinh phí để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan theo quy định.

Ngoài ra, để triển khai từng quy định cụ thể của Hiến pháp, địa phương thường xuyên có văn bản chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với việc triển khai thi hành Hiến pháp.

b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Mức độ triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp tại mỗi cơ quan, đơn vị có sự khác nhau. Hiệu quả của việc triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp phụ thuộc rất nhiều vào sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương cũng như nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trong việc trực tiếp thực hiện biện pháp này. Do đó, còn có sự chênh lệch giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp.

Việc bố trí cơ sở vật chất, kinh phí để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, dẫn đến việc chưa đảm bảo hiệu quả của công tác thi hành Hiến pháp. Bên cạnh đó, ở một số nơi, trình độ

không còn phù hợp với tình hình thực tiễn, chẳng hạn như: Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh... Do đó, việc triển khai thực hiện quy định có liên quan về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước tại địa phương còn nhiều bất cập, chưa thống nhất. (*Các nội dung bất cập, vướng mắc đã được địa phương báo cáo thường xuyên tại báo cáo về công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL hàng năm, Báo cáo tổng kết 05 thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ.*)

2.4. Về việc các cơ quan nhà nước triển khai các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp

a) Kết quả đạt được

Việc thi hành Hiến pháp tại các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới hình thức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật. Do đó, việc triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp tại địa phương luôn được thực hiện.

Bên cạnh đó, việc đảm bảo thi hành Hiến pháp tại địa phương còn thể hiện ở góc độ các cơ quan, đơn vị đều được bố trí cơ sở vật chất, trụ sở làm việc và kinh phí để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan theo quy định.

Ngoài ra, để triển khai từng quy định cụ thể của Hiến pháp, địa phương thường xuyên có văn bản chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với việc triển khai thi hành Hiến pháp.

b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Mức độ triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp tại mỗi cơ quan, đơn vị có sự khác nhau. Hiệu quả của việc triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp phụ thuộc rất nhiều vào sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương cũng như nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trong việc trực tiếp thực hiện biện pháp này. Do đó, còn có sự chưa đồng đều giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành Hiến pháp.

Việc bố trí cơ sở vật chất, kinh phí để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, dẫn đến việc chưa đảm bảo hiệu quả của công tác thi hành Hiến pháp. Bên cạnh đó, ở một số nơi, trình độ

dân trí, nhận thức của người dân còn hạn chế cũng làm ảnh hưởng đến hiệu quả của việc triển khai các biện pháp đảm bảo thi hành Hiến pháp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác tổ chức, triển khai thi hành Hiến pháp luôn bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy Đảng, HĐND, UBND các cấp, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, tiến hành kịp thời, đồng bộ, toàn diện, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm, đảm bảo sự tham gia nghiêm túc của tất cả các cấp, các ngành và nhân dân.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp đã được thực hiện bằng nhiều hình thức với sự tham gia của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, làm rõ những nội dung cơ bản, những điểm mới được sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp. Công tác này thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị pháp lý quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức về Hiến pháp, ý thức chấp hành và bảo vệ Hiến pháp, pháp luật.

- Bằng nhiều hình thức phong phú, sáng tạo và thiết thực, việc triển khai thi hành Hiến pháp ở một số cơ quan, tổ chức cấp tỉnh và một số huyện, thị xã, thành phố đã tạo được hiệu ứng tích cực, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp nhân dân về tinh thần, ý nghĩa, nội dung của Hiến pháp, góp phần đưa Hiến pháp vào cuộc sống.

2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

- Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật các cấp chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm nên chưa có sự đầu tư thích đáng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kỹ năng nghiên cứu và truyền đạt nội dung Hiến pháp chưa chuyên nghiệp. Trong đó, số cán bộ biết nói tiếng Jrai, Bahnar còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả phổ biến Hiến pháp trong đồng bào dân tộc thiểu số, vẫn có trường hợp là tuy đã được phổ biến nhưng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn chưa nắm được hết quyền và lợi ích chính đáng của mình được Hiến pháp bảo vệ và việc thực hiện các quyền này như thế nào.

- Chưa có tài liệu chuyên sâu cấp miễn phí phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp mà chủ yếu là tài liệu dưới dạng hỏi/đáp pháp luật hoặc dẫn chiếu các quy định cụ thể của Hiến pháp; việc đi sâu vào lý giải, phân tích nội dung cụ thể của Hiến pháp còn hạn chế. Nguồn tài liệu chính thức về nội dung Hiến pháp trên các trang thông tin điện tử còn ít, chưa tạo thuận lợi cho việc truy cập, sử dụng của cơ quan, đơn vị, địa phương và của các tầng lớp nhân dân.

- Kinh phí tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp được bố trí trong kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật. Tuy nhiên, nguồn kinh phí này còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu công tác tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp sâu rộng trong cán bộ và nhân dân.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (*Bộ Tư pháp đã tham mưu Chính phủ triển khai tổng kết 05 năm*

(thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP từ năm 2016); Chỉ đạo các Bộ, ngành rà soát và tham mưu Chính phủ ban hành các nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế các nghị định liên quan đến quy định về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục nghiên cứu, biên soạn và phát hành các tài liệu khoa học về Hiến pháp, phục vụ nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu Hiến pháp của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

3. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong việc chỉ đạo thống nhất công tác triển khai, tuyên truyền Hiến pháp, tránh trùng lặp về đối tượng, lãng phí trong in ấn, cấp phát tài liệu.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Kính gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./. *nhew*

Nơi nhận:

- UBTQH;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT - HĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ayun H'Bút